TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2024/HNGĐ-ST
Ngày 30-8-2024
V/v tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đắc Hân

Bà Bùi Thuý Mở

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Thế Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lô Thị H, nơi ĐKTT: huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; nơi ở: huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đào Văn T, nơi cư trú: huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vi Văn D, nơi cư trú: huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày: Chị lô Thị H và anh Vi Văn D có mối quan hệ hôn nhân nhưng vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến năm 2023 thì chị và anh D ly hôn. Trong thời gian sống ly thân, chị H có quen biết và phát sinh quan hệ tình cảm với anh Đào Văn T. Ngày 08-3-2024, chị H sinh được 01 bé gái có tên dự sinh là Đào Quỳnh Chi

theo giấy chứng sinh số 180 ngày 08-3-2024 của Bệnh viện Đa khoa huyện Thuỷ Nguyên cấp. Chị H xác định cháu bé nêu trên do chị sinh ra là con đẻ của anh Đào Văn T nên đề nghị Toà án xác định anh Đào Văn T là cha của cháu bé.

Bị đơn trình bày: Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H, anh T xác định đây là con đẻ của anh nên để đảm bảo quyền lợi cho con, anh T đề nghị Toà án xác định anh là cha đẻ của cháu Đào Quỳnh Chi do chị H sinh ra sinh ngày 08-3-2024 theo giấy chứng sinh số 180 của Bệnh viện Đa khoa huyện Thuỷ Nguyên cấp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Vi Văn D nhưng anh D không cung cấp lời khai, không lên Tòa án để giải quyết vụ án và cũng không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn, bị đơn, đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng quyền nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Đào Văn T là cha đẻ của cháu bé có tên dự sinh Đào Quỳnh Chi, sinh ngày 08-3-2024 do chị Lô Thị H sinh ra. Các đương sự không phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp xác định cha cho con, bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung khởi kiện: Tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị Lô Thị H và anh Vi Văn D ly hôn tháng 12 năm 2023 nhưng trước khi ly hôn chị chị H và anh D đã sống ly thân không còn mối quan hệ tình cảm. Trong thời gian sống ly thân chị H có quen biết với anh T và có quan hệ tình cảm với nhau. Ngày 08 tháng 3 năm 2024, và chị H sinh được 01 cháu gái dự định đặt tên là Đào Quỳnh Chi theo giấy chứng sinh số 180 do Bệnh viện Đa khoa huyện Thuỷ Nguyên cấp ngày 08-3-2024. Tại kết quả phân tích ADN số KQ 2402589 ngày 24-3-2024 của Công ty Cổ

phần Dịch vụ phân tích di truyền Gentis kết luận: Anh Đào Văn T và cháu Đào Quỳnh Chi có quan hệ huyết thống cha-con. Như vậy có đủ căn cứ xác định cháu bé có tên dự sinh Đào Quỳnh Chi, sinh ngày 08-3-2024 do chị Lô Thị H sinh ra là con đẻ của anh Đào Văn T. Căn cứ Điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lô Thị H

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao, các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 28; khoản 3, Điều 35; khoản 1 Điều 39, các điều 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lô Thị H, xác định anh Đào Văn T là cha đẻ của cháu Đào Quỳnh Chi sinh ngày 08 tháng 03 năm 2024 do chị Lô Thị H sinh ra theo giấy chứng sinh số 180 quyển số GCS.31006.24 do Bệnh viện Đa khoa huyện Thuỷ Nguyên cấp ngày 08 tháng 3 năm 2024.

2. Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hànhán hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Hoàng Đắc Hân Bùi Thuý Mở	**Nguyễn Thị Mai**